TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 661/2025/HC-PT
Ngày 27 tháng 5 năm 2025
V/v: "*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tửu

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 và 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 233/2025/TLPT-HC ngày 14/03/2025về việc "*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 86/2024/HC-ST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1452/2025/QĐPT-HC ngày 24/4/2025, giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện*: Công ty cổ phần M; Địa chỉ: C - 56, đường B, KDC P, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quang L - Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Lê Thành D - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Thái H, sinh năm 1974; Địa chỉ: E, đường A nhà ở H, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 26/7/2022, có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Huỳnh S, Luật sư Phạm Công D1 thuộc Công ty L1 và Cộng sự - Đoàn luật sư thành phố H; Địa chỉ chi nhánh: Căn hộ LM81 - 25. OT08, L, G, Đ, phường B, Quận B, Thành phố Hồ

Chí Minh, (Luật sư Sáng có mặt, Luật sư D1 có mặt).

- *Người bị kiện:*

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ;

2. Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đ; Địa chỉ: B N, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu N - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thị Ngọc V - Phó giám đốc Sở K (Văn bản ủy quyền số 3978/SKHĐT-VP ngày 29/8/2023, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Phan Huy T - Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ; Địa chỉ: A H, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

4. Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ; Địa chỉ: A H, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai*;*

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện*:

1. Ông Đỗ Quốc T1 - Phó trưởng phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ, (có mặt).

2. Ông Lê Hoàng H1 - Phó trưởng phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ, (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Minh H2, sinh năm 1966; Địa chỉ: B, K, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, (vắng mặt);

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T2, sinh năm 1978; Địa chỉ: D, tổ A, khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Văn bản ủy quyền ngày 03/4/2023, vắng mặt).

2. Ông Lê Quang L, sinh năm 1958; Địa chỉ: G, N, phường D, quận P, TP ., (có mặt).

3. Ông Lê Thành D, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; Địa chỉ liên lạc: C đường B, khu dân cư P, khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, (có mặt).

4. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1953; Địa chỉ: 8, H, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:*

1. Người khởi kiện - Công ty cổ phần M.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Lê Quang L, ông Lê Thành D

- *Người kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, các văn bản trình bày trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa, người khởi kiện Công ty M do ông Lê Thành D và ông Lê Quang L là đại diện theo pháp luật và ông Đặng Thái H đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Công ty cổ phần M (Công ty M) được Phòng đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu vào ngày 25/10/2007, vốn điều lệ 15.000.000.000đ tương ứng với 1.500.000 cổ phần phổ thông, trong số cổ phần các cổ đông sáng lập đăng ký mua là 1.065.000đ cổ phần. Đến nay Công ty M đã 07 lần thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Ngày 14/6/2022, Phòng đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo số 221/TB-ĐKKD (*sau đây gọi tắt là Thông báo 221*), có nội dung giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 do Phòng đăng ký kinh doanh cấp ngày 17/10/2020 cho Công ty M là không còn hiệu lực, đồng thời hướng dẫn làm lại và nộp hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Ngày 28/12/2022, Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo số 514/TB-ĐKKD *(sau đây gọi tắt là Thông báo 514)* tiếp tục thông báo nội dung xác nhận giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 do Phòng đăng ký kinh doanh cấp ngày 17/10/2020 là không còn hiệu lực, đồng thời hướng dẫn Công ty M làm lại và nộp hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Vào các ngày 25/02/2022, 11/07/2022, 14/7/2022 Công ty M do ông Lê Quang L đại diện nộp hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Thông báo 221 và Thông báo 514. Tuy nhiên, Phòng đăng ký kinh doanh không chấp nhận hồ sơ do ông L, ông D nộp.

Ngày 06/7/2022, Công ty M do ông Lê Quang L, ông Lê Thành D đại diện có đơn khiếu nại Thông báo 221. Lý do: Thông báo 221 ban hành trái quy định của pháp luật, đề nghị hủy Thông báo 221 và cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Ngày 25/8/2022, Phòng đăng ký kinh doanh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 350/QĐ-ĐKKD, nội dung: Không chấp nhận khiếu nại.

Ngày 19/9/2022, Công ty M khiếu nại lần 2 gửi Giám đốc Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

Ngày 12/10/2023, Giám đốc sở kế hoạch Đầu tư ban hành Quyết định số 10/QĐ-SKHDT về việc giải quyết khiếu nại lần 2, không chấp nhận nội dung khiếu nại và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 350; Yêu cầu Công ty M thực hiện Thông báo số 221/TB-ĐKKD ngày 14/6/2022 của Phòng Đăng ký kinh doanh.

Trong thời gian chờ kết quả giải quyết khiếu nại, ngày 06/01/2023, Phòng đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận lần thứ 8 do ông Nguyễn Văn K là đại diện theo pháp luật, không trên cơ sở hồ sơ do Công ty M cung cấp.

Ngày 20/02/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 9 do ông Nguyễn Minh H2 là đại diện theo pháp luật, không trên cơ sở hồ sơ do Công ty M cung cấp.

Công ty M nhận thấy, các Văn bản số 2295/CSKT-P9 ngày 06/5/2021; Văn bản số 3669/CSKT-P9 ngày 12/7/202 của Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu – Bộ C – (viết tắt là C03) - Bộ C đã ban hành vượt quá quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự; Thông báo 221 đã viện dẫn các văn bản của C03 - Bộ C và một số văn bản khác không có căn cứ, không đúng trình tự, thủ tục, trái quy định của pháp luật nhưng Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh, Giám đốc Sở kế hoạch đầu tư không chấp nhận khiếu nại; Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận thứ 8 do ông Nguyễn Văn K là đại diện theo pháp luật và cấp Giấy chứng nhận lần thứ 9 cho ông Nguyễn Minh H2 là đại diện theo pháp luật là không hợp pháp. Do vậy, Công ty M yêu cầu Tòa án:

+ Hủy Quyết định số 350/QĐ-ĐKKD ngày 25/8/2022 của Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh về việc giải quyết khiếu nại lần 1 của Công ty cổ phần M1 đông – Đầu tư hạ tầng *(Sau đây gọi tắt là Quyết định 350).*

+ Hủy Quyết định số 10/QĐ-SKHĐT ngày 12/01/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đ về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của Công ty cổ phần M1 đông – Đầu tư hạ tầng *(sau đây gọi tắt là Quyết định 10).*

+ Hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 ngày 06/1/2023 do Phòng Đăng ký kinh doanh cấp cho Công ty cổ phần M1 đông – Đầu tư hạ tầng *(sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận lần thứ 8).*

+ Hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 ngày 20/02/2023 do Phòng Đăng ký kinh doanh cấp cho Công ty cổ phần M *(sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận lần thứ 9).*

Đối với nội dung khác các ông có ý kiến: Ông Nguyễn Minh H2 không phải là người đại diện theo pháp luật hợp pháp của Công ty M nên không có quyền rút đơn khởi kiện. Về quyền khởi kiện: Giấy chứng nhận lần thứ 7 đang còn hiệu lực, ông Lê Quang L, Lê Thành D đại diện Công ty M đã khiếu nại Thông báo số 221 trước thời điểm Phòng Đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận lần thứ 8 và lần thứ 9 nhưng sự việc vẫn chưa được giải quyết xong nên ông L, ông D có quyền đại diện Công ty M ký đơn khởi kiện.

**** Người bị kiện là Giám đốc Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đồng Nai và Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đ do bà Đoàn Thị Ngọc V là đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Ngày 06/7/2022 Công ty M có đơn khiếu nại Thông báo 221; Ngày 25/8/2022, Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Quyết định số 350 là đúng thẩm quyền.

Ngày 19/9/2022, Công ty M khiếu nại lần 2 gửi Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với Thông báo 221.

Ngày 30/12/2022, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành đối thoại với Công ty M do ông Lê Quang L và ông Lê Thành D đại diện.

Ngày 12/01/2023, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Quyết định số 10, trong đó, thông báo kết quả xác minh các nội dung khiếu nại của công dân và xác định Thông báo 221 là đúng quy định pháp luật và phù hợp với khoản 1 Điều 156 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Tuy nhiên, việc Phòng Đăng ký kinh doanh chưa cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất trước đó là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 69 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Về căn cứ ban hành Thông báo 221: Phòng Đăng ký kinh doanh căn cứ các Văn bản số 2295/CSKT-P9 ngày 06/5/2021, Văn bản số 3669/CSKT-P9 ngày 12/7/2021 và Văn bản số 994/CV-CSKT-P9 ngày 05/4/2022 của C03 - Bộ C để xác định thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp lần thứ 1 là không trung thực, không chính xác; các sai phạm trong góp vốn, tăng vốn điều lệ của Công ty; Áp dụng mẫu số V-32 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT của Bộ K1 và Đầu tư là đúng quy định để ban hành Thông báo 221 là có căn cứ. Trong quá trình xử lý thông tin kê khai không trung thực, không chính xác, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được Công văn của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật; Công văn của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải thích Bản án số 41/2018/KDTM-PT ngày 12/9/2018 và Công văn hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ K1 và Đầu tư .

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành xác minh nội dung khiếu nại theo quy định. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định đã công nhận và giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu là đúng. Yêu cầu Công ty M thực hiện quyết định hành chính đã bị khiếu nại là Thông báo 221; Đồng thời, giao Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh mời Công ty M đến làm việc, trao đổi, hướng dẫn Công ty nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định. Tuy nhiên, việc Phòng Đăng ký kinh doanh chưa cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất trước đó là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 69 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Thông báo 221 của Phòng Đăng ký kinh doanh, nội dung để hướng dẫn Công ty làm lại hồ sơ bao gồm 02 hợp phần hồ sơ (Hồ sơ tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 45 tỷ đồng và hồ sơ gộp các nội dung thay đổi khác) và tiến hành nộp trong cùng 1 lần đăng ký thay đổi. Như vậy, Công ty M cho rằng Phòng Đăng ký kinh doanh đề nghị nộp hồ sơ đăng ký thay đổi 2 lần là không có cơ sở.

Tại thời điểm xử lý hồ sơ đăng ký thay đổi lần 1 của Công ty cấp ngày 30/01/2008, căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 19 Nghị định số 88/2006/NĐ-CP

ngày 29/8/2006 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp đang có hiệu lực. Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật doanh nghiệp năm 2005 quy định hồ sơ hợp lệ là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ theo quy định của Luật này, có nội dung được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật. Quy định pháp luật không quy định hồ sơ không được viết tay hoặc hồ sơ viết tay là không hợp lệ. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh lần thứ 1 được ông Nguyễn Văn K là người đại diện theo pháp luật tại thời điểm đăng ký và đóng dấu theo quy định. Do đó, căn cứ các quy định nêu trên, hồ sơ đăng ký thay đổi của Công ty được đánh giá là hợp lệ. Phòng Đăng ký kinh doanh đã xử lý hồ sơ cho Công ty theo quy định.

Do vậy, Giám đốc Sở kế hoạch và Đầu tư và Sở kế hoạch và Đầu tư không đồng ý yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

**** Người bị kiện là Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh và Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đ do ông Phan Huy T là Trưởng phòng trình bày:***

- Về Quyết định giải quyết khiếu nại số 350:

Căn cứ Văn bản số 2295/CSKT-P9 ngày 06/5/2021 và Văn bản số 3669/CSKT-P9 ngày 12/7/2021 của C03 - Bộ C đã xác định hồ sơ đăng ký lần đầu vào năm 2008 của Công ty M viết thêm dòng chữ "*đã nộp đủ 15 tỷ*" không phản ánh đúng vốn góp, đã kê khai không trung thực, chính xác, vi phạm điểm b khoản 2 Điều 69 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, đề nghị điều chỉnh nội dung đăng ký kinh doanh, đảm bảo nội dung đăng ký kinh doanh phản ánh đúng thực trạng vốn góp của cổ đông tại từng thời điểm đăng ký theo quy định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định pháp luật.

Phòng Đăng ký kinh doanh đã nhiều lần có văn bản Thông báo và hướng dẫn cho Công ty M nộp lại hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Do có vướng mắc về áp dụng pháp luật, Sở kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản gửi các cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, xử lý trường hợp kê khai không trung thực, không chính xác. Căn cứ các văn bản của Bộ K1 và Đầu tư hướng dẫn về nghiệp vụ, văn bản của Bộ Tư pháp hướng dẫn về hiệu lực; Văn bản của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh giải thích về Bản án số 41/2018/KDTM. Do vậy, Phòng Đăng ký kinh doanh có đủ căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 69 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp để xử lý thông tin trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp kê khai không trung thực, không chính xác. Do vậy, Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo 221 là có căn cứ pháp luật.

Ngày 28/12/2022, Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo số 514/TB-ĐKKD thông báo lại Giấy đăng ký Công ty M không có hiệu lực và hướng dẫn doanh nghiệp làm lại và nộp 01 bộ hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp gồm 02 hợp phần hồ sơ là: Hồ sơ tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên mức vốn điều lệ thực góp hiện nay và hồ sơ gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký, thông báo thay đổi sau đó trong một bộ hồ sơ;

Ngày 06/01/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận lần thứ 8 cho Công ty M, trong đó ghi nhận thông tin đăng ký doanh nghiệp theo nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp lần đầu (được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, ngày 25/10/2007) ghi nhận người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là ông Nguyễn Văn K - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ngày 06/7/2022, Công ty M do ông Lê Quang L và ông Lê Thành D đại diện theo pháp luật có đơn khiếu nại nội dung: Đề nghị Thu hồi thông báo số 221 và cấp lại giấy chứng nhận đăng ký doanh.

Công ty M đã nộp hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, hồ sơ tăng vốn điều lệ chưa có Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông do số cổ đông đại diện cho tổng số cổ phần đăng ký lần đầu là 1.500.000 cổ phần theo hướng dẫn của Phòng Đăng ký kinh doanh; Do đó, Phòng Đăng ký kinh doanh chưa xem xét, giải quyết hồ sơ.

Tại buổi làm việc, ngày 28/7/2022, Phòng Đăng ký kinh doanh đã giải đáp các nội dung trong Đơn khiếu nại của Công ty M.

Ngày 25/8/2022, Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Quyết định số 350, nội dung: Không chấp nhận khiếu nại, giữ nguyên Thông báo số 221.

Việc cấp Giấy chứng nhận lần thứ 8: Hành vi kê khai hồ sơ đăng ký lần đầu vào năm 2008 của Công ty M viết thêm dòng chữ "đã nộp đủ 15 tỷ" không phản ánh đúng vốn góp, đã kê khai không trung thực, chính xác, vi phạm điểm b khoản 2 Điều 69 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. Phòng Đăng ký kinh doanh đã yêu cầu Công ty M thực hiện nội dung Thông báo số 221; Thông báo số 514, đồng thời có nhiều văn bản yêu cầu doanh nghiệp hoàn chỉnh và nộp lại hồ sơ theo quy định trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo để được xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Doanh nghiệp có thể gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký, thông báo thay đổi sau đó trong một bộ hồ sơ để được cấp một lần đăng ký thay đổi mới."

Ngày 06/01/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận lần thứ 8 cho Công ty M, trong đó ghi nhận thông tin đăng ký doanh nghiệp theo nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp lần đầu (được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu, ngày 25/10/2007) ghi nhận người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là ông Nguyễn Văn K - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Về Giấy chứng nhận lần thứ 9: Công ty M không thực hiện nộp hồ sơ theo hướng dẫn của Phòng Đăng ký kinh doanh tại Thông báo số 221 và Thông báo số 514 là do nội bộ Công ty M có xảy ra tranh chấp giữa nhóm cổ đông do ông Nguyễn Minh H2 làm đại diện *(có số cổ đông sở hữu 69,76% của mức vốn điều lệ đăng ký lần đầu là 15 tỷ đồng)* và nhóm cổ đông do ông Lê Quang L, ông Lê

Thành D làm đại diện *(có số cổ đông sở hữu 30,24% mức vốn điều lệ đăng ký lần đầu là 15 tỷ đồng và phần vốn điều lệ góp thêm sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu là 30 tỷ đồng)* dẫn đến không thống nhất trong việc lập hồ sơ để cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Về nhóm cổ đông do ông Lê Quang L, ông Lê Thành D làm đại diện Phòng Đăng ký kinh doanh chưa có cơ sở để công nhận Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 15/11/2007 theo đề nghị của đại diện Công ty M; Đồng thời, không có cơ sở để chấp thuận cho Công ty M được sử dụng Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 15/11/2007 (đã nộp trong hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh lần thứ 1) là thành phần hồ sơ trong hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp có nội dung thay đổi tăng vốn điều lệ của Công ty M cho thời điểm hiện nay theo đề nghị của ông L, ông D. Do vậy, không có căn cứ chấp nhận hồ sơ do ông L, ông D nộp.

Về nhóm cổ đông do ông Nguyễn Minh H2 làm đại diện: Ngày 06/01/2023, ông Nguyễn Minh H2 đã nộp hồ sơ thay đổi lần thứ 9. Nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Nguyễn Văn K sang ông Nguyễn Minh H2 - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty.

Đến ngày 08/02/2023, ông Nguyễn Minh H2 đại diện cho Công ty M có Văn bản số 04/VB-ĐTHT ngày 08/02/2023 đề nghị doanh nghiệp thực hiện thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp trước và cam kết Hội đồng quản trị sẽ triệu tập Đại hội đồng cổ đông công ty để thông qua nội dung thay đổi vốn điều lệ bằng mức vốn thực góp và các thay đổi khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trước khi gửi hồ sơ đến Phòng Đăng ký kinh doanh theo quy định hiện hành. Hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp có đầy đủ thành phần và nội dung được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật, nên Phòng Đăng ký kinh doanh không có cơ sở để từ chối giải quyết.

Ngày 20/03/2023, Phòng đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận lần thứ 9 cho Công ty M, trong đó ghi nhận nội dung thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp từ ông Nguyễn Văn K sang ông Nguyễn Minh H2 - chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Từ lý do trên, Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại số 350; cấp Giấy đăng chứng nhận lần 8, lần thứ 9 cho Công ty M là có căn cứ pháp luật, đúng trình tự thủ tục. Do vậy, đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty M; bác yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Quang L, Lê Thành D.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H2 do ông Nguyễn Minh T2 là đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Ông Nguyễn Minh H2 là người đại diện theo pháp luật của Công ty M theo Giấy chứng nhận lần thứ 9. Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông báo số 221 và Thông báo 514 của Phòng đăng ký kinh doanh, nhóm cổ đông do ông H2 đại

diện đã thực hiện các thủ tục cần thiết để nộp hồ sơ đăng ký thay đổi doanh nghiệp. Ngày 20/02/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận lần 9 cho Công ty M, nội dung: Thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Nguyễn Văn K sang ông Nguyễn Minh H2 - chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Về nội dung khác, ông thống nhất ý kiến của người bị kiện. Hiện nay ông H2 là người đại diện theo pháp luật hợp pháp của Công ty M đã có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện và Thông báo chấm dứt ủy quyền đối với ông Đặng Thái H. Đề nghị Tòa án đình chỉ yêu cầu khởi kiện.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Quang L, ông Lê Thành D trình bày:***

Các ông là đại diện theo pháp luật theo Giấy chứng nhận lần thứ 7, đồng thời cũng là cổ đông của Công ty M. Các văn bản của C03 - Bộ C mà Phòng Đăng lý kinh doanh có nội dung kết luận không đúng sự thật, không khách quan nên không có giá trị pháp lý. Cơ quan C03 - Bộ C không có thẩm quyền đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lại hồ sơ, không có quyền phán quyết các quan hệ pháp luật phát sinh từ tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại; Các văn bản của C03 - Bộ C là có để Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo số 221, cấp Giấy chứng nhận lần thứ 8, lần thứ 9 trái quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Công ty M do hai ông đại diện theo pháp luật vẫn chấp nhận nộp hồ sơ theo thông báo của Phòng Đăng ký kinh doanh.

Vào các ngày 25/02/2022, 14/6/2022, 11/7/2022, 09/8/2022 với tư cách là đại diện theo pháp luật của Công ty M, ông L đại diện đã nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo hướng dẫn của Thông báo số 317/TB-ĐKKD; Thông báo số 221/TB-ĐKKD yêu cầu Công ty M nhưng vẫn không được Phòng Đăng ký kinh doanh giải quyết.

Công ty M đã khiếu nại nhưng Phòng Đăng ký kinh doanh và Giám đốc sở kế hoạch và Đầu tư không thu hồi Thông báo 221. Trong thời gian chờ kết quả giải quyết khiếu nại, Phòng đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 cho ông Nguyễn Văn K trái quy định, tạo điều kiện cho ông Nguyễn Minh H2 làm các thủ tục sai quy định và nộp hồ mà không đại diện cổ đông của 4.500.000 cổ phần bầu. Phòng Đăng ký kinh doanh không chấp nhận hồ sơ mà các ông đã nộp mà cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần 9 từ ông Nguyễn Văn K sang tên ông Nguyễn Minh H2 đại diện theo pháp luật đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và của các ông. Do vậy, ông L, ông D yêu cầu Tòa án:

+ Tuyên bố hành vi của Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ về việc không cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty cổ phần M theo hồ sơ hợp nộp ngày 25/02/2022, ngày 11/07/2022 và ngày 14/02/2023 là trái pháp luật;

+ Buộc Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ cấp lại

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty M đối với hồ sơ đã nộp ngày ngày 25/02/2022, ngày 11/07/2022; 09/8/2022 và ngày 14/02/2023;

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông L, ông D có bổ sung thêm yêu cầu khởi kiện độc lập, đề nghị Phòng Đăng ký kinh doanh cấp lại giấy chứng nhận cho Công ty M ghi nhận ông Lê Quang L, ông Lê Thành D là những người đại diện theo pháp luật theo thông tin tại lần đăng ký thay đổi lần thứ 7.

Đối với nội dung khác: Ông L, ông D thống nhất với ý kiến của người khởi kiện trong vụ án này; không thống nhất với ý kiến của những người bị kiện và ý kiến của ông Nguyễn Minh H2. Ông L và ông D hoàn toàn có quyền đại diện Công ty gồm 33 cổ đông sở hữu 4.500.000 cổ phần trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 7 nên có quyền khởi kiện.

**** Tại bản tự khai ngày 10/11/2023, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn K trình bày:***

Ông là đại diện theo pháp luật của Công ty M theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu cấp ngày 25/10/2007 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ nhất cấp ngày 30/01/2008. Năm 2010, ông nghỉ việc không còn là đại diện theo pháp luật nên ông đã chuyển giao công việc cho ông Lê Thành D là đại diện theo pháp luật và không tham gia hoạt động nào của Công ty. Ông không còn điều hành công ty và không phải là cổ đông của công ty. Từ đó đến nay, công ty hoạt động thế nào ông không được rõ.

Đối với Giấy chứng nhận lần thứ 8 ngày 06/01/2023 và Giấy chứng nhận lần thứ 9 ngày 20/02/2023 do Phòng Đăng ký kinh doanh cấp ông không biết gì về việc này. Do yêu cầu khởi kiện trong vụ án này không liên quan đến quyền lợi của ông nên ông xin vắng mặt tại Tòa án các cấp.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 86/2024/HC-ST ngày 28/11/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai, đã quyết định:

Căn cứ Điều Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, điểm a khoản 1 Điều 123, Điều 143, Điều 144, Điều 174; Điều 191, Điều 193, khoản 1 Điều 206, Điều 348 Luật tố tụng hành chính. Căn cứ Điều 31, Điều 32 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M - Đầu tư hạ tầng do ông Lê Quang L và ông Lê Thành D ký đơn khởi kiện về việc "Yêu cầu hủy các Quyết định số 10/QĐ-SKHĐT ngày 12/01/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ; Hủy Quyết định số 350/QĐ-ĐKKD ngày 25/8/2022 của Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh; Hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 ngày 06/02/2023 do Phòng đăng ký kinh doanh cấp

cho Công ty cổ phần M; Hủy Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 ngày 20/02/2023 do Phòng Đăng ký doanh nghiệp cấp cho Công ty cổ phần M - Đầu tư hạ tầng".

2. Bác yêu cầu khởi kiện độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liện quan ông Lê Quang L, ông Lê Thành D đối với yêu cầu Phòng đăng ký kinh doanh về việc "Tuyên bố hành vi của Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ về việc không cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty cổ phần M - Đầu tư hạ tầng theo hồ sơ hợp nộp ngày 25/02/2022, ngày 11/07/2022 và ngày 14/02/2023 là trái pháp luật; Buộc Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty cổ phần M - Đầu tư hạ tầng đối với hồ sơ đã nộp ngày ngày 25/02/2022, ngày 11/07/2022, 09/8/2022 và ngày 14/02/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/12/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa phúc thẩm xét xử theo hướng hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 02/12/2024, người khởi kiện là Công ty cổ phần M kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa phúc thẩm xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/12/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Quang L, ông Lê Thành D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngày 16/12/2024, người khởi kiện là Công ty cổ phần M; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Quang L, ông Lê Thành D có đơn kháng cáo bổ sung, đề nghị Tòa phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo Công ty cổ phần M (do ông Đặng Thái H đại diện); Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Quang L và ông Lê Thành D đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

Người bị kiện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; Bác kháng cáo của Công ty cổ phần M, bác kháng cáo của ông Lê Quang L và ông Lê Thành D; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến thời điểm hiện nay thấy rằng Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, không có vi phạm.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; Chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần M, chấp nhận kháng cáo của ông Lê Quang L và ông Lê Thành D; Hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện và đầy đủ chứng cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; Đơn kháng cáo của Công ty cổ phần M, ông Lê Quang L và ông Lê Thành D làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 206 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Người bị kiện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M do ông Lê Quang L và ông Lê Thành D ký đơn khởi kiện "*Yêu cầu hủy các Quyết định số 10/QĐ-SKHĐT ngày 12/01/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đ; Hủy Quyết định số 350/QĐ-ĐKKD ngày 25/8/2022 của Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh; Hủy Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 ngày 06/02/2023; Hủy Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 ngày 20/02/2023 do Phòng Đăng ký doanh nghiệp cấp cho Công ty cổ phần M*"; Xét:

Ngày 14/6/2022, Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo số 221/TB-ĐKKD có nội dung "*Thông báo cho Công ty cổ phần M biết việc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được chấp thuận trên cơ sở hồ sơ đăng ký doanh nghiệp cấp ngày 30/01/2008 tại Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh Đồng Nai là không có hiệu lực….Đồng thời, Phòng đăng ký kinh doanh đề nghị Công ty cổ phần M làm lại hồ sơ tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên mức vốn thực góp hiện nay trước khi lập hồ sơ gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký…*".

Không đồng ý với Thông báo số 221 của Phòng Đăng ký kinh doanh, ông Lê Quang L – Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Lê Thành D – Tổng giám đốc Công ty cổ phần M đã khiếu nại đến Trưởng phòng Phòng Đăng ký kinh doanh;

Ngày 25/8/2022, Trưởng phòng Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Quyết định 350/QĐ-ĐKKD về giải quyết khiếu nại (lần 1) của Công ty cổ phần M.

Không đồng ý với Quyết định 350, Công ty cổ phần M tiếp tục khiếu nại đến Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ.

Trong thời gian chờ kết quả giải quyết của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ thì ngày 06/01/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (GCNĐKDN) thay đổi lần thứ 8 dựa trên GCNĐKDN lần đầu cho Công ty cổ phần M.

Ngày 12/01/2023, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ đã ban hành Quyết định số 10/QĐ-SKHDT về giải quyết khiếu nại (lần 2) của Công ty cổ phần M.

Ngày 20/3/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 cho Công ty cổ phần M.

Tại Điều 5 Luật tố tụng hành chính năm 2025, quy định: "*Cơ quan tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện vụ án hành chính để yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của Luật này*".

Tại khoản 1 Điều 115 Luật tố tụng hành chính năm 2015, quy định:

"*Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khởi kiện vụ án đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc trong trường hợp không đồng ý với quyết định, hành vi đó hoặc đã khiếu nại với người có thẩm quyền giải quyết, nhưng hết thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật mà khiếu nại không được giải quyết hoặc đã được giải quyết nhưng không đồng ý với việc giải quyết khiếu nại về quyết định, hành vi đó*".

Theo khoản 4 Điều 2 Điều lệ Công ty cổ phần M ghi nhận "*Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty*".

Tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 ngày 17/01/2020 ghi nhận: *Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần M là ông Lê Quang L; Chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị và ông Lê Thành D; Chức danh Tổng giám đốc*.

Thấy rằng, việc Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đ ban hành Quyết định số 10/QĐ-SKHĐT về giải quyết khiếu nại (lần 2); Trưởng phòng Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Quyết định 350/QĐ-ĐKKD về giải quyết khiếu nại (lần 1); Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 và 9 đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty cổ phần M; Nên đối chiếu với các quy định nêu trên thì đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần M là ông Lê Quang L và ông Lê Thành D được quyền khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án xem xét tính hợp pháp đối với các quyết định hành chính gồm (Quyết định số 350, Quyết định số 10, GCNĐKDN thay đổi lần thứ 8 và 9).

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng ngày 20/02/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 cho Công ty cổ phần M (*do ông Nguyễn Minh H2 là đại diện theo pháp luật của Công ty*) thì tại thời điểm ký đơn khởi kiện ông Lê Quang L và ông Lê Thành D không còn là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần M nên không có quyền khởi kiện yêu cầu yêu cầu hủy các quyết định hành chính để đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M trong khi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 và 9 đang là đối tượng khởi kiện, chưa được Tòa án xem xét tính hợp pháp.

Cho thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M do ông Lê Quang L và ông Lê Thành D ký đơn khởi kiện là không đúng quy định của pháp luật. Do Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M đã không xem xét về nội dung nên tại cấp phúc thẩm không thể xem xét giải quyết nội dung yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M được nên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên, Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm về phần đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần M để Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết theo quy định.

[4] Đối với yêu cầu độc lập của ông Lê Quang L và ông Lê Thành D về yêu cầu "*Tuyên bố hành vi của Phòng đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Đ về việc không cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho Công ty cổ phần M theo hồ sơ nộp ngày 25/02/2022, ngày 11/07/2022 và ngày 14/02/2023 là trái pháp luật; Buộc Phòng đăng ký kinh doanh cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty cổ phần M đối với hồ sơ đã nộp ngày ngày 25/02/2022, ngày 11/07/2022, ngày 09/8/2022 và ngày 14/02/2023*".

[4.1] Xét thấy; ngày 14/6/2022, Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo số 221/TB-ĐKKD có nội dung "*... Phòng đăng ký kinh doanh đề nghị Công ty cổ phần M làm lại hồ sơ tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên mức vốn thực góp hiện nay trước khi lập hồ sơ gộp các nội dung thay đổi hợp pháp của các lần đăng ký...Đề nghị Công ty cổ phần M thực hiện các nội dung hướng dẫn trên và nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ đến Phòng Đăng ký kinh doanh trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản này…*".

Ngày 25/12/2022, Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Thông báo số 514/TB-ĐKKD có nội dung: "Thông báo cho Công ty cổ phần M việc *Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp không có hiệu lực (Từ lần thay đổi thứ 1 ngày 30/01/2008 đến lần thay đổi thứ 7 ngày 17/01/2020) và cấp lại cho Công ty cổ phần M trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất trước đó (đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 25/10/2007)…. Đề nghị Công ty cổ phần M thực hiện các nội dung hướng dẫn trên và nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ đến Phòng Đăng ký kinh doanh trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản này…"*.

Tại hồ sơ đăng ký thay đổi doanh nghiệp do ông L, ông D nộp gồm:

+ Ngày 25/02/2022, ông L đã ký Văn bản số 06/VB - MĐHT gửi Phòng Đăng ký kinh doanh kèm theo giấy đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Thông tin của người đại diện theo pháp luật; Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu quỹ; Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông các năm 2007; 2014; 2015; 2017, 2020, 2021; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông năm 2011 (ngày 18/01/2011 và ngày 23/9/2011); Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông năm 2013; Điều lệ công ty;

+ Hồ sơ gửi ngày 11/7/2022 gồm: Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (ký ngày 11/7/2022); Biên bản họp và NQ ĐHĐCĐ các năm 2007, 2011, 2017; Biên bản họp và NQ HĐQT năm 2008; Biên bản họp ĐHĐCĐ năm 2021; Điều lệ công ty; Các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ lần đầu đến lần thứ 7;

+ Hồ sơ gửi hồ sơ trực tiếp đến Phòng Đăng ký kinh doanh ngày 09/8/2022 gồm: Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp ký ngày 09/8/2022; Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022; Điều lệ Công ty;

Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định rằng hồ sơ do ông L và ông D đại diện Công ty cổ phần M nộp thể hiện chưa đầy đủ, chưa thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Đăng ký kinh doanh tại Thông báo 221/TB-ĐKKD ngày 14/6/2022 và Thông báo 514/TB-ĐKKD ngày 28/12/2022; hết thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Thông báo nhưng ông L, ông D đại diện nộp hồ sơ không thực hiện đúng theo hướng dẫn của Phòng đăng ký kinh doanh nên Phòng đăng ký kinh doanh không thực hiện việc cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo hồ sơ ông L, ông D là đúng quy định.

Xét thấy, Thông báo 221/TB-ĐKKD ngày 14/6/2022 và Thông báo 514/TB-ĐKKD ngày 28/12/2022 của Phòng Đăng ký kinh doanh là quyết định hành chính liên quan đến yêu cầu độc lập của ông L và ông D nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét tính hợp pháp của 02 Thông báo này theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015 là thiếu sót nghiêm trọng.

[4.2] Đồng thời, như đã nêu tại mục [2] không đồng ý với Thông báo 221 nên ông Lê Quang L và ông Lê Thành D đã đại diện Công ty cổ phần M khiếu nại Thông báo 221; Ngày 25/8/2022, Trưởng phòng Phòng Đăng ký kinh doanh ban hành Quyết định 350/QĐ-ĐKKD về giải quyết khiếu nại (lần 1). Không đồng ý với Quyết định 350, Công ty cổ phần M tiếp tục khiếu nại đến Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư. Trong thời gian chờ kết quả giải quyết của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thì ngày 06/01/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 cho Công ty cổ phần M. Ngày 12/01/2023, Giám đốc Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Đ đã ban hành Quyết định số 10/QĐ-SKHDT về giải quyết khiếu nại (lần 2) của Công ty cổ phần M. Ngày 20/3/2023, Phòng Đăng ký kinh doanh đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 cho Công ty cổ phần M (trên cơ sở hồ sơ đăng ký kinh doanh do nhóm cổ đông do ông Nguyễn Minh H2 đại diện nộp).

Nên các Quyết định giải quyết khiếu nại số 350, số A và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 8 và 9 là quyết định hành chính liên quan đến yêu cầu độc lập của ông L và ông D nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cũng không xem xét tính hợp pháp của các quyết định hành chính này.

[4.3] Ngoài ra, Thông báo 221/TB-ĐKKD ngày 14/6/2022 của Phòng Đăng ký kinh doanh căn cứ vào các Văn bản số 2295/CSKT-P9 ngày 06/5/2021, Văn bản số 3669/CSKT-P9 ngày 12/7/2021 của C03 - Bộ C có nội dung "Hồ sơ đăng ký thay đổi năm 2008 là không trung thực, không chính xác; Đồng thời đề nghị Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai căn cứ điểm b khoản 2 Điều 69 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ để điều chỉnh nội dung đăng ký kinh doanh phản ánh đúng thực trạng vốn góp của cổ đông tại từng thời điểm đăng ký theo quy định".

Theo đó, tại điểm b khoản 2 Điều 69 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ quy định:

"*Trường hợp thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp là không trung thực, không chính xác, Phòng Đăng ký kinh doanh thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật, đồng thời thông báo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp được cấp không có hiệu lực và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trên cơ sở hồ sơ hợp lệ gần nhất trước đó….".*

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm không làm rõ Phòng Đăng ký kinh doanh đã thông báo việc "hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần M là không trung thực, không chính xác" cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật hay không? Và trường hợp Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý thì đã xử lý đến đâu, có kết quả xử lý chưa?

Với những thiếu sót nêu trên của Tòa án cấp sơ thẩm không thể khắc phục tại cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm về phần bác yêu cầu độc lập của ông L và ông D, để cấp sơ thẩm giải quyết lại yêu cầu của ông L và ông D theo thủ tục chung.

[5] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viển kiểm sát nhân dân tỉnh Đ; Chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần M, ông Lê Quang L và ông Lê Thành D; Hủy bản án sơ thẩm; giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết theo thủ tục chung.

[6] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do hủy bản án sơ thẩm nên Công ty cổ phần M, ông Lê Quang L và ông Lê Thành D không phải nộp theo quy định tại Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hành chính sơ thẩm được xem xét quyết định khi giải quyết lại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai; Chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần M, ông Lê Quang L và ông Lê Thành D; Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 86/2024/HC-ST ngày 28/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai giải quyết lại sơ thẩm theo thủ tục chung.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty cổ phần M, ông Lê Quang L và ông Lê Thành D không phải nộp; hoàn trả cho Công ty cổ phần M, ông Lê Quang L và ông Lê Thành D, mỗi đương sự số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo các Biên lai thu số 0001153, 0001154, 0001155 ngày 16/12/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

4. Về án phí hành chính sơ thẩm được xem xét quyết định khi giải quyết lại sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự (8)
- Lưu VT (5), HS (2) 20b (BA- TMH).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết Trinh